TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18/3/2025

Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tám.

2. Ông Nguyễn Hoàng Hổ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Vụ án không thuộc trường hợp có Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2024/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX-HNGĐ, ngày 11 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hứa Thị Kim K, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Bị đơn: Ông Trương Văn H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện U , tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/7/2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Hứa Thị Kim K trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Hứa Thị Kim Kiều và Ông Trương Văn H cưới nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang vào ngày 13/11/2009. Vợ chồng chung sống đến

năm 2013 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên đã ly thân từ năm 2013 đến nay. Nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà K yêu cầu được ly hôn với Ông H.

- Về con chung: Bà K và Ông H có 01 người con chung tên Trương Thành Khiêm, sinh ngày 07/12/2010. Khi ly hôn bà K yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu Ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Bà Kiều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Ông Trương Văn H được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa Ông Trương Văn H cũng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ:

Nguyên đơn cung cấp: Căn cước công dân, Đơn xin xác nhận nơi cư trú bị đơn, Giấy trích lục kết hôn, bản sao giấy khai sinh tên Trương Thành Khiêm.

Bị đơn cung cấp: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Ông Trương Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với Ông Trương Văn H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Hứa Thị Kim Kiều với Ông Trương Văn H là hợp pháp. Tại phiên tòa, bà Kiều kiên quyết xin ly hôn vì cho rằng vợ chồng không còn tình cảm, cả hai đã ly thân từ năm 2013 đến nay nhưng không thể hàn gắn. Từ đó cho thấy hôn nhân giữa bà Kiều với Ông H đã rạn nứt, tình cảm vợ chồng không còn nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất cho bà Hứa Thị Kim Kiều được ly hôn với Ông Trương Văn H.

[3]. **Về con chung**: Bà K và Ông H có 01 người con chung tên Trương Thành Khiêm, sinh ngày 07/12/2010. Xét thấy cháu Khiêm đã trên 7 tuổi, tại bản tự khai cháu Khiêm có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ. Nhận thấy, từ khi bà Kiều và Ông H ly thân đến nay cháu Khiêm được bà Kiều nuôi dưỡng và phát triển bình thường như bao trẻ em khác. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án Ông H không có ý kiến trình bày hoặc nguyện vọng về vấn đề con chung. Để

tránh làm ảnh hưởng đến môi trường sống, sinh hoạt và học tập của trẻ nhỏ, Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung cho bà Kiều tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì cha hoặc mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi của con chung, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giải thích cho bà Kiều biết quy định về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ cho con sau khi ly hôn nhưng bà Kiều không yêu cầu Ông H phải cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét buộc Ông H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Bà Kiều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hứa Thị Kim K phải chịu tiền án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hứa Thị Kim Kiều đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0000660 ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 271, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Về hôn nhân: Bà Hứa Thị Kim K được ly hôn với Ông Trương Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trương Thành Khiêm, sinh ngày 07/12/2010 cho bà K tiếp tục nuôi dưỡng, Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà Kiều.

3. Về chia tài sản chung: Bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hứa Thị Kim K phải chịu tiền án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hứa Thị Kim Kiều đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai

thu số 0000660 ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng;*
- *Cơ quan Thi hành án Dân sự H. U Minh Thượng;*
- *Ủy ban nhân dân xã nơi đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Khanh